



Chân Trời Xa Xôi

Nam Thảo

Đêm đã về khuya. Bên ngoài bầu trời tối đen. Mấy ngọn đèn vàng mù mờ, yếu đuối, không đủ sức soi sáng con đường bị sương sa phủ đầy. Trong căn phòng chật nhỏ cô liêu, tiếng tích-tắc của chiếc đồng hồ quả lắc đang nhịp đưa thời gian vào thanh vắng. Trong những giây phút lặng nín của địa đàng, Phương ngồi nghe tiếng hát Thái Thanh nức nở: “ Tôi yêu tiếng nước tôi từ khi nước ra đời người ơi! À ọ ơi, tiếng ru muôn đời...” Âm thanh của tiếng hát dạt dờ bay xuyên qua lặng lẽ như những tiếng khóc đang run rẩy, bày tỏ một nỗi niềm trung trinh gởi theo gió mây hư vô. Phương bỗng nhớ đến quê hương Việt Nam thân yêu và nhớ đến tiếng ru ngập tràn tình thương yêu dịu vợ của mẹ. Anh cảm thấy linh hồn của mẹ Việt Nam và của người mẹ hiền như mãi mãi quyện theo từng hơi thở của anh, kết tụ trong trái tim anh một hạt ngọc lưu ly vô giá.

Bầu không gian gần như lặng lẽ của đêm khuya ở ngoại ô thành phố bỗng nhiên bị những tiếng pháo ăn mừng của ai nổ rền trời ngoài kia làm rạn nứt một cách tức tưởi. Những chiếc pháo bông đủ màu sắc được ai bắn xẹt lên cao, vẽ lên khung trời tối những hình thù tan nát, chói chang, phù du. Phương đứng dậy bước lại kéo chiếc màn cửa sang một bên để nhìn rõ thêm những ánh sáng bay chạy tứ tung. Anh muốn nhìn những vệt sáng này trong khoảnh khắc để tâm hồn được trống rỗng, nhẹ nhàng.

Phương bỗng thấy bụng đói nên vào bếp nướng hai miếng bánh mì sandwich ăn với bơ. Ăn xong và sau khi cạn một ly sữa lạnh, anh thấy lòng yên ổn. Ăn no, được sưởi ấm: thế là đầy đủ quá rồi. Còn có ngủ kỹ hay không, xưa nay đối với anh vẫn không phải là vấn đề quan trọng.

Từ ngày nào cho đến khi phải trải qua những tháng năm lưu lạc xứ người, Phương thích sống an phận thủ thường. Anh nhìn xuống, nhìn ngang, nhìn xiêng xiêng, rồi nhìn lại mình. Phương tự thấy quá thỏa mãn với cái vị trí vô cùng may mắn của mình. Anh đưa tay đón nhận những gì Trời cho và không ao ước đòi hỏi hơn những gì mà anh hiện có trong hạnh phúc. Phương an phận theo tình và lý của cuộc đời với quan niệm: định mệnh là cái gì vừa có vừa không. Cứ thế mà Phương lây lất theo dòng đời trôi mau như nhật nguyệt. Những tháng năm ly hương trong hoàn cảnh ngoài ý muốn mang lại cho Phương một cuộc đời với hai kiếp sống: một kiếp sống vui với đời và một kiếp sống buồn với đời. Vui với đời thì không được bao nhiêu. Còn buồn với đời thì anh mong đừng còn nhiều. Nhiều khi Phương cảm thấy tâm linh của mình như bị hao mòn, cằn cỗi theo thời gian như những cây già trong cơn mưa bão, như những hòn đá đầy rong rêu lạnh lũng tro lắng nằm yên dưới sương rơi tuyết đổ dãi dầu.

Có lúc Phương tự hỏi: “Tại sao mình không luôn vui sống với đời ? U sầu tự tâm chỉ làm hại cho hình hài và tâm hồn. Đời người có được bao lâu...Thế giới vạn vật đều là vô thường, vô ngã và khổ. Tâm an là Niết Bàn. Biết như vậy, nhưng anh không sao trốn thoát và chống chọi lại được cái lẽ sống ngoan cố kỳ lạ cứ đeo đuổi theo anh. Phương thích được thấy vui trong cái buồn và được thấy buồn trong cái vui. Trên con tàu định mệnh, Phương chấp nhận đó là một lẽ sống đầy hạnh phúc của riêng mình. Anh chấp nhận một lẽ sống quái đời như một chân lý cho rằng có hoa nào không tàn, có tình nào không phai.

Trong những chuỗi ngày ly hương ngắn dài theo tâm tư, có lần anh gặp một người đồng hương trong một buổi chiều đông âm u tuyết trắng. Cả hai nói chuyện trên trời dưới đất, từ Putin đến Obama, từ Iraq đến Iran, từ Bắc Hàn đến Nam Hàn, từ Sài-Gòn đến Cần Thơ, từ chuyện này đến chuyện kia. Lần mòn rồi chuyện hết. Cuối cùng, không biết nghĩ về cái gì mà người đồng hương thờ dài với Phương trước khi chia tay: “Làm người Việt Nam khổ quá anh ơi! Mong kiếp sau tôi khỏi làm người Việt Nam nữa!” Anh chào Phương và lúi thủi bước đi không ngoái lại. Phương nhìn theo người đồng hương, thấy lòng bùi ngùi, băng khuôn. Anh thì thầm một mình như hơi gió thoảng: “Good Luck !”

Sau đó, Phương bỏ hai tay vào túi áo cho đỡ lạnh, chậm bước trên con đường đầy tuyết phủ mà không biết sẽ đi về đâu. Anh nghĩ lại lời ao ước “không muốn làm người Việt Nam ở kiếp sau” của người đồng hương vừa từ biệt. Trong đầu anh, Phương lại ao ước khác với người đồng hương. Anh ao ước kiếp sau lại được sanh trở lại làm dân a-na-mít nữa. Rồi Phương mỉm cười vu vơ: “Nếu kiếp sau được đầu thai làm dân Tây, rùi ro không dám húp nước mắm, ăn mắm ruốc, mắm tôm, thì thế gian và cuộc đời này còn ra cái nghĩa lý gì!” Như quả bong bóng bay lững lờ trong gió và có những lúc cô đơn trong lạnh lùng, Phương thích một mình ngồi thả hồn về kỷ niệm để nhớ lại những khuôn mặt thân quen của bạn bè thuở còn xanh tóc ở quãng đời chỉ có cười đùa cả ngày lẫn đêm. Phương cảm thấy thương nhớ những thằng bạn xấu số hơn mình mặc dù cái số long đong nơi xứ lạ quê người của anh không biết sẽ đi về đâu! Cứ hết mùa thu này đến mùa hạ kia, anh vẫn còn đây làm kiếp một loài chim biển kêu than trên dòng sông nước lạnh mù sương. Có khi bên dòng sông lặng lẽ ngoài kia, trong hơi lạnh của chiều đông mưa bay lớt phớt, Phương một mình thẫn lặng đứng nhìn trời, nhìn mây và nhìn những giọt mưa buồn rơi rơi lên sóng nước cho hồn phiêu du trở về thăm lại dĩ vãng xa xưa.

Phương có một anh bạn học nghèo nàn thân thiết, tên T. Chiến tranh đã cướp mất T lúc quê hương Việt nam còn trong dầu sôi lửa bỏng. Phương và T có nhiều kỷ niệm điền khùng với nhau lúc hai đứa còn là học sinh của một trường trung học tỉnh. Có một lần ngồi uống nước mía ở một quán nhỏ dưới chân một cầu đúc ở tỉnh nhà, hai đứa nhìn những cô bạn nữ sinh cùng trường cấp sách qua lại nhõn nhõn. Phương không còn nhớ câu chuyện bắt đầu từ đâu mà vấn đề “Sanh-Lão-Bệnh-Tử” lại được đề cập đến. Trong cơn mê muội nào đó, T bỗng nhiên tâm sự cùng Phương, giọng nói của T giống như giọng một ông già từng trải, bị bầm vập bởi đời, chán ngán cho nhân tình thế thái nên muốn đi tu: “Cuộc đời thiệt là đầy đủ những khổ đau! Kiếp sau tao muốn làm một hạt cát nằm trên con đường này để cho những người đẹp kia đi qua đi lại, chà đạp, dày vò lên thân xác mỗi ngày. Như vậy còn sướng hơn!” Lúc bấy giờ nghe T phát biểu cái “nhân sinh quan” độc đáo của mình, Phương cười ngất và chỉ nghĩ T chỉ là một con quỷ, một con ma nói “chuyện trời ơi đất hỡi” cho qua ngày đoạn tháng. Nhưng hôm nay sống trong cái cảnh “lãng du cứ gọi cho là”, Phương nghĩ T đã nói đúng! Thà làm hạt cát bị chà đạp còn hơn phải buồn đau dai dẳng tháng ngày mỗi khi đối diện với quá khứ, hiện tại và tương lai của mình và thời cuộc như hôm nay.

Có đêm đếm bước trên phố lạ cô đơn, anh cảm thấy thương nhớ quê hương và mẹ hiền siết bao. Đã có biết bao nhiêu lần mắt Phương đã thấm lệ vì nhớ đến mẹ và nhớ đến quê hương thân yêu.

Tiếng pháo ngoài kia vẫn còn nổ. Những tia sáng đủ màu như ánh hào quang vẫn còn bắn vọt lên vòm trời đêm. Phương lại bước ra đứng bên cửa và đứng nơi đó lâu lắm. Anh đứng nhìn vào khoảng không đen tối sâu thẳm để chờ thấy những tia sáng màu nhiệm từ những trái pháo bay nổ về khuya.

Nam Thảo